UBND TỈNH GIA LAI **SỞ TÀI CHÍNH** Số: 644 /TB-STC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Gia Lai, ngày 24 tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO

Lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án nguồn điện thuộc giai đoạn 2031 - 2035 trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh Gia Lai để đưa vào vận hành phát điện trước năm 2030

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11/12/2025 có hiệu lực từ ngày 01/3/2026;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 01/05/2026 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 26 ngày 14/10/2026 về việc thống nhất chủ trương triển khai sớm các dự án nguồn điện thuộc giai đoạn 2031 - 2035 trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh Gia Lai để đưa vào vận hành phát điện trước năm 2030;

Căn cứ đề xuất của Sở Công Thương tại Văn bản số 5401/SCT-QLNL ngày 16/10/2026 về việc công bố danh mục và thông báo mời quan tâm đối với các dự án nguồn điện,

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH GIA LAI THÔNG BÁO

Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 26 ngày 14/10/2026 và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc khẩn trương thực hiện triển khai sớm các dự án nguồn điện thuộc giai đoạn 2031 - 2035 trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh Gia Lai để đưa vào vận hành phát điện trước năm 2030; Sở Tài chính thông báo các nhà đầu tư quan tâm, nghiên cứu, lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư *(có Danh mục kèm theo)* gửi Sở Tài chính tổ chức thẩm định, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

1. Đối tượng quan tâm dự án

Các nhà đầu tư được chấp thuận thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất, đang có quyền sử đất, đã thỏa thuận được tài sản – hoa màu trên đất, đã có kết quả đo gió, đã và đang đầu tư tại tỉnh và các nhà đầu tư quan tâm.

1. Yêu cầu về thành phần hồ sơ

a) Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;

b) Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;

c) Về tài liệu chứng minh năng lực tài chính, đề nghị cung cấp:

- Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện, đang đăng ký thực hiện (không gồm vốn đã được giải ngân cho các dự án đang thực hiện) và các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác (nếu có) phải đảm bảo tối thiểu 20% vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án;

- Có văn bản cam kết cung cấp tài chính của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại (ngoài vốn chủ sở hữu) thuộc trách nhiệm huy động vốn của nhà đầu tư;

- Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định căn cứ vào: Kết quả báo cáo tài chính hoặc kết quả báo cáo đối với khoản mục vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán thực hiện trong năm; trường hợp không có kết quả báo cáo tài chính hoặc kết quả báo cáo đối với khoản mục vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán thực hiện trong năm thì dùng kết quả báo cáo tài chính hoặc kết quả báo cáo đối với khoản mục vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán của năm liền trước theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về kiểm toán, pháp luật về kế toán;

Đối với doanh nghiệp thành lập và hoạt động chưa đủ 12 tháng thì vốn chủ sở hữu được xác định theo vốn điều lệ đã góp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Trong trường hợp này, phải đính kèm tài liệu chứng minh vốn điều lệ của doanh nghiệp.

d) Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; Đề xuất dự án đầu tư gồm các nội dung chủ yếu sau: nhà đầu tư hoặc hình thức lựa chọn nhà đầu tư, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ thực hiện, thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án và đề xuất nhu cầu sử dụng đất (nếu có), nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

đ) Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;

e) Nhà đầu tư cần có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế, chứng minh đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước đến thời điểm nộp hồ sơ.

g) Nhà đầu tư phải cam kết triển khai dự án đúng tiến độ được phê duyệt; không được chuyển nhượng, mua bán, chuyển quyền sở hữu dưới bất kỳ hình thức nào kể cả cổ phần hoặc phần vốn góp trong Công ty/Doanh nghiệp dự án, trừ khi có sự chấp thuận bằng văn bản của UBND tỉnh. Trong trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định này, Dự án có thể bị thu hồi mà cơ quan chức năng không có bất kỳ nghĩa vụ bồi thường nào.

h) Trường hợp dự án phải đấu nối (lắp đặt máy biến áp hoặc ngăn lộ) tại Trạm biến áp do tư nhân sở hữu thì "Nhà đầu tư phải có hợp đồng/thỏa thuận nguyên tắc (sơ bộ) về vị trí lắp đặt máy biến áp/ngăn lộ, thỏa thuận đấu nối và chia sẻ hạ tầng với đơn vị sở hữu Trạm biến áp".

i) Tài liệu khác liên quan đến dự án đầu tư, yêu cầu về điều kiện, năng lực của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật (nếu có).

Đề nghị các Nhà đầu tư quan tâm, **nộp hồ sơ tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/) trong tháng 10/2026** để được xem xét giải quyết theo quy định.

2. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp hướng dẫn, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, triển khai thủ tục liên quan theo đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Hữu Quế (Kính Báo cáo);
- Các Sở: CT; XD; NNMT; KHCN; TP (phối hợp);
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- UBND các xã;
- Các Nhà đầu tư;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, T.K(P.N.Trí).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH GIA LAI

Nguyễn Văn Châu

UBND TỈNH GIA LAI **SỞ CÔNG THƯƠNG** Số: 5200/SCT-QLNL V/v đề xuất cho phép triển khai sớm các dự án nguồn điện giai đoạn 2031 - 2035 có trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh Gia Lai	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Gia Lai, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Trong thời gian qua, trên cơ sở Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII*) và Quyết định số 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, Sở Công Thương đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các dự án nguồn điện trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch và kế hoạch đã được phê duyệt.

Nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh về phát triển năng lượng, chủ động thu hút các nguồn lực đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nguồn điện, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới, Sở Công Thương kính báo cáo và đề xuất UBND tỉnh một số nội dung như sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh

Theo Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đã được phê duyệt, tỉnh Gia Lai được phân bổ công suất phát triển các loại hình nguồn điện (*bao gồm: Điện gió, điện mặt trời, thủy điện...*) trong giai đoạn 2026 - 2030 với tổng công suất 5.560 MW và giai đoạn 2031 - 2035 với tổng công suất 3.120 MW (*Trong đó có: Thủy điện nhỏ 208,1 MW; Thủy điện tích năng 600 MW; Điện gió trên bờ 2.129 MW*).

Đối với các dự án nguồn điện thuộc quy hoạch giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Đến nay, các dự án nguồn điện thuộc giai đoạn 2026 - 2030 cơ bản đã và đang được triển khai thực hiện theo các bước, thủ tục đầu tư tương ứng; nhiều dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư và đang triển khai đầu tư xây dựng hoặc hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện. Riêng đối với các dự án nguồn điện thuộc quy hoạch giai đoạn 2031 - 2035 hiện chưa thực hiện các thủ tục để triển khai đầu tư.

Số: 5200/SCT-QLNL
Thời gian ký: 2026-10-09T18:54:25+07:00

Phụ lục: Danh mục các dự án dự kiến đi vào vận hành giai đoạn 2031 - 2035 đề xuất triển khai thực hiện sớm để đưa vào vận hành phát điện trước năm 2030

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phương án đấu nối	Công suất *(MW)*	Ghi chú
A	**Các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quyết định số 768/QĐ- TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ**			**2.670**	
I	***Thủy điện tích năng***			***600***	
1.1	Nhà máy thủy điện tích năng Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Thạnh	Xây dựng TBA 500kV công suất 750MVA và đường dây 500kV mạch kép từ nhà máy đấu nối vào trạm biến áp 500kV Bình Định	600	
II	***Điện gió***			***2.040***	
1	Nhà máy điện gió Tây Hồ - Chư Prông	Xã Bàu Cạn	- Xây dựng trạm biến áp nâng áp NMĐG Tây Hồ - Chư Prông với công suất 63MVA; - Xây dựng đường dây 110kV mạch đơn, đấu nối từ trạm biến áp 110kV NMĐG Tây Hồ - Chư Prông đến thanh cái 110kV trạm biến áp 500kV Pleiku 2 nối cấp, sử dụng dây dẫn ACSR-185mm2, chiều dài khoảng 12km; - Xây dựng 01 ngăn xuất tuyến 110kV mở rộng tại trạm biến áp 500kV Pleiku 2 nối cấp phục vụ đấu nối NMĐG Tây Hồ - Chư Prông; Tiến độ thực hiện của Nhà máy điện gió Tây Hồ Chư Prông đồng bộ với tiến độ lắp đặt máy biến áp 220/110kV nối cấp tại trạm biến áp 500kV Pleiku 2.	50	
2	Nhà máy điện gió Ia Ko 3	Xã Ia Ko	Lắp mới 01 máy biến áp 33/220kV, công suất 63MVA tại TBA nâng 220kV NMĐG Ia Ko 1 để đấu nối NMĐG Ia Ko 3	49,5	
3	Nhà máy điện gió Ia Ko 3A	Xã Ia Ko	Lắp mới 01 MBA 33/220kV, công suất 63MVA tại TBA nâng 220kV NMĐG Ia Ko 1 để đấu nối NMĐG Ia Ko 3A	49,5	
4	Nhà máy điện gió TNE 3A	Xã Ia Hrú, xã Chư Sê	Lắp mới 01 MBA 33/220kV, công suất 63MVA tại trạm tăng áp 220kV NMĐG TNE 1 để đấu nối NMĐG TNE 3A Bổ sung thêm một mạch trên ĐZ 220kV Ia Boòng Chư Prông - TBA 500kV Nhơn Hòa	49,5	
5	Nhà máy điện gió TNE 5	Xã Ia Hrú, xã Chư Sê, xã Albá	Lắp mới 01 máy biến áp 33/220kV, công suất 63MVA tại trạm tăng áp 220kV NMĐG TNE 1 để đấu nối NMĐG TNE 5	49,5	
6	Nhà máy điện gió Ia Rong 1	Xã Ia Hrú	Xây dựng TBA nâng áp 33/220kV NMĐG Ia Rong 1, công suất 63MVA. Xây dựng ĐZ 220kV mạch đơn đấu nối từ TBA 33/220kV NMĐG Ia Rong 1 đến TBA nâng áp 33/220kV NMĐG TNE 1	49,5	
7	Nhà máy điện gió Ia Rong 2	Xã Ia Hrú	Lắp mới 01 máy biến áp 33/220KV, quy mô công suất 63MVA tại trạm tăng áp 220kV NMĐG Ia Rong 1 để đấu nối NMĐG Ia Rong 2	49,5	
8	Nhà máy điện gió Ia Rong 3	Xã Ia Hrú	Lắp mới 01 máy biến áp 33/220kV, quy mô công suất 63MVA tại trạm tăng áp 220kV NMĐG Ia Rong 1 để đấu nối NMĐG Ia Rong 3	49,5	
9	Nhà máy điện gió Ia Rong 3A	Xã Ia Hrú	Lắp mới 01 máy biến áp 33/220kV, quy mô công suất 63MVA tại trạm tăng áp 220kV NMĐG Ia Rong 1 để đấu nối NMĐG Ia Rong 3A	49,5	
10	Nhà máy điện gió H'Bông 1 - Chư Sê	Xã Ia Hrú	Đấu nối bằng ĐZ 220kV mạch kép từ TBA 35/220kV NMĐG H'Bông 1 - Chư Sê chuyển tiếp trên ĐZ 220kV Chư Sê - 220kV Krông Pa	50	
11	Nhà máy điện gió Ia Phang 1	Xã Chư Pưh	Đấu nối bằng ĐZ 220kV mạch kép từ TBA nâng áp 22/220kV NMĐG Ia Phang 1 chuyển tiếp trên 01 mạch ĐZ 220kV Chư Sê - Krông Pa	100	
12	Nhà máy điện gió Xã Trang (GĐ3)	Xã Kdang	Đấu nối bằng ĐZ 220kV NMĐG Xã Trang -TBA 500kV Pleiku 3	100	
13	Nhà máy điện gió Bờ Ngoong (GĐ2)	Xã Bờ Ngoong	Đấu nối bằng ĐZ mạch kép từ TBA nâng áp 220kV NMĐG Bờ Ngoong vào TC 220kV của TBA 500kV Pleiku 2	115	

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phương án đấu nối	Công suất *(MW)*	Ghi chú
14	Nhà máy phong điện Gia Lai	Xã Ia Băng, Xã Bờ Ngoong	Đấu nối bằng ĐZ 220KV về trạm 500kV Pleku 3	49	
15	Nhà máy điện gió Ia Blứ 1 - Chư Pưh (GĐ2)	Xã Ia Le	Đấu nối bằng ĐZ 220kV về TBA 500kV Nhơn Hòa (Trường hợp TBA 500kV Ia Blứ thay đổi giai đoạn đầu tư trước 2030 sẽ đấu nối về trạm này).	50	
16	Nhà máy điện gió Ia Blứ 2 - Chư Pưh (GĐ2)	Xã Ia Le	Đấu nối bằng ĐZ 220kV về TBA 500kV Nhơn Hòa (Trường hợp TBA 500kV Ia Blứ thay đổi giai đoạn đầu tư trước 2030 sẽ đấu nối về trạm này).	50	
17	Nhà máy điện gió Ia Le 3	Xã Ia Le	Đấu nối bằng ĐZ 220kV mạch kép đấu nối transit vào mạch hiện hữu ĐZ 220kV Pleiku 2 - Krông Buk	50	
18	Nhà máy điện gió Ia Boòng - Chư Prông (Giai đoạn 2)	Xã Ia Boòng, Xã Chư Prông	Đấu nối bằng ĐZ 220kV mạch kép từ TBA nâng 22/220kV NMĐG Ia Boòng - Chư Prông (GĐ2) về thanh cái 220kV trạm 500kV Pleiku 2	150	
19	Nhà máy điện gió Phước Sơn	Xã Ia Pia	Đấu nối bằng ĐZ 220kV, mạch đơn từ TBA 35/220kV NMĐG Phước Sơn đến thanh cái 220kV của TBA 220kV NMĐG Phú Mỹ	50	
20	Nhà máy điện gió Ia Tôr	Xã Ia Lâu, Xã Ia Tôr, Xã Ia Boòng	ĐZ 110kV mạch đơn từ TBA nâng 22/110kV NMĐG Ia Tôr vào thanh cái 110kV của TBA 220kV NMĐG Thăng Hưng	50	
21	Nhà máy điện gió HE Gia Lai	Xã Ia Pia, Xã Ia Ko	Đấu nối bằng ĐZ 220kV mạch đơn từ TBA 35/110/220kV NMĐG HE Gia Lai (được xây dựng tại vị trí khu vực 4) đến thanh cái 220kV của TBA 220kV Chư Sê	100	
22	Nâng CS Trang trại phong điện HBRE Chư Prông (từ 50 lên 100MW)	Xã Chư Prông, Xã Ia Tôr	Lắp đặt thêm 01 MBA 22(35)/110kV-63MVA tại ngăn biến áp dự phòng TBA 110kV Trang trại phong điện HBRE Chư Prông hiện có	50	
23	Nhà máy điện gió Nam Hàm Rồng	Xã Ia Tôr, Xã Chư Prông	Đấu nối bằng ĐZ 220kV mạch kép từ trạm nâng 22/220kV NMĐG Nam Hàm Rồng chuyển tiếp trên ĐZ 220kV NMĐG Ia Boòng Chư Prông - 500kV Pleiku 2	40	
24	Cụm Nhà máy điện gió K'Bang A, K'Bang B	Xã Đak Pơ, Xã Tơ Tung	Xây dựng ĐZ 220kV mạch đơn từ TBA nâng 35/220kV tại cụm NMĐG K'Bang A, K'Bang B về TBA 220kV An Khê	100	
25	Nhà máy điện gió An Thành Gia Lai	Xã Đak Pơ, Xã Tơ Tung	Đấu nối bằng ĐZ 220kV NMĐG An Thành Gia Lai sử dụng cột 4 mạch đấu nối transit vào 02 ĐZ 220kV Pleiku - ĐSK An Khê và Pleiku 2 - An Khê	40	
26	Nhà máy điện gió Yang Trung 2	Xã Kông Chro	Đấu nối NMĐG Yang Trung 2 bằng ĐZ 220kV mạch đơn đến thanh cái 220kV TBA nâng áp 220kV NMĐG Chơ Long	49,5	
27	Cụm dự án Nhà máy điện gió Mang Yang 3.1, Mang Yang 3.2, Mang Yang 3.3	Xã Hra, Xã Lơ Pang, Xã Kon Chiêng	ĐZ 500kV mạch kép từ TBA 500kV Mang Yang - TBA 500kV Pleiku ĐZ 220kV từ TBA 220kV Mang Yang 3.3 đến thanh cái 220kV TBA 220kV NMĐG Mang Yang 2.	300	
28	Nhà máy điện gió Đăk Jơ Ta	Xã Ayun	ĐZ 220kV mạch kép từ TBA 220kV cụm NMĐG Đăk Jơ Ta - Ayun chuyển tiếp trên đường dây 220kV Pleiku 2 - TĐ An Khê	50	
29	Nhà máy điện gió Ayun	Xã Ayun	ĐZ 220KV mạch kép từ TBA 220kV cụm NMĐG Đăk Jơ Ta - Ayun chuyển tiếp trên đường dây 220kV Pleiku 2 - TĐ An Khê	50	
III	***Thủy điện***			***30***	
1	TĐ Sê San 5	Xã Ia O	Đấu nối bằng ĐZ 220kV vào trạm 220kV NMTĐ Sê San 4A	30	

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phương án đấu nối	Công suất *(MW)*	Ghi chú
B	**Các dự án có quy mô công suất nhỏ hơn 50MW và đấu nối lưới điện phân phối (*phù hợp với công suất phân bổ trong giai đoạn 2031 - 2035 tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh*)**			**263**	
I	***Điện gió***			***90***	
1	Nhà máy điện gió Chư Sê	Xã Ia Hrú	Đấu nối bằng đường dây 110 kV từ NMĐG Chư Sê đến NMĐG Chư Pưh, dài 4 km, dây dẫn ACSR-240. Chung vốn xây dựng đường dây 110 kV mạch kép từ TBA nâng 22/110kV- 63 MVA NMĐG Chư Pưh đấu chuyển tiếp trên đường dây 110kV Chư Sê - Chư Pưh, dài 0,5 km, dây dẫn phân pha ACSR-2x240	40	
2	Nhà máy điện gió Ia Phang 2 Gia Lai	Xã Chư Pưh, Xã Ia Hrú	Đấu nối bằng đường dây 110kV mạch đơn ACSR330 đấu nối đến thanh cái 110kV của TBA 110kV Chư Pưh, chiều dài khoảng 6km	49,5	
II	***Thủy điện***			***174***	
1	TĐ Ia Krel 1	Xã Ia Dom	Xây dựng mới đường dây 35 kV mạch đơn dài 14km đến TBA 110kV Đức Cơ	10	
2	TĐ Ia Pa	Xã Ia Pa, xã Ia Tul, xã Kông Chro	Xây dựng mới ĐZ 110kV mạch đơn, dài 18km từ TBA nâng NMTĐ Ia Pa đến thanh cái 110kV TBA 110kV Ayun Pa	12	
3	TĐ Thượng Đăk Pi Hao	Xã Kon Chiêng	Xây dựng mới ĐZ 22kV mạch đơn, dài 35km từ TBA nâng NMTĐ Thượng Đăk Pi Hao vào TBA 110kV Mang Yang	11	
4	TĐ Krông Pa 3	Xã Đak Rong, xã Krong	Xây dựng mới TBA 22/10.5KV-15MVA đấu nối vào thanh cái TBA 22/10.5KV thủy điện Krông Pa 4 bằng đường dây 22KV	10	
5	TĐ Krông Pa 4	Xã Đak Rong, xã Krong	Xây dựng mới TBA 22/10.5KV-25MVA đấu nối vào ngăn lộ 22KV TBA 110/22/10.5KV thủy điện Krông Pa 5 bằng đường dây 22KV	19,6	
6	TĐ Krông Pa 5	Xã Đak Rong, xã Krong	Xây dựng TBA 110/22/10.5KV-63MVA đấu nối vào ngăn lộ 110KV TBA 220KV An Khê bằng đường dây 110KV mạch đơn	21	
7	TĐ thượng Vĩnh Sơn	Xã Sơn Lang	Xây dựng mới TBA 22/10.5KV-15MVA đấu nối vào ngăn lộ 22KV TBA 110/22/10.5KV thủy điện Thượng Vĩnh Sơn 1 bằng đường dây 22KV mạch đơn	10	
8	TĐ thượng Vĩnh Sơn 1	Xã Sơn Lang	Xây dựng TBA 110/22/10.5KV-25MVA đấu nối vào thanh cái 110KV TBA 110KV thủy điện Krông Pa 5	10	
9	TĐ Đăk Srông Thượng	Xá SRó	Xây dựng mới ĐZ 110kV dài 6km, đấu nối vào trạm 110kV NMTĐ Đăk Srông 2	10	
10	Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn 3	Xã Vĩnh Sơn	Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép từ Trạm biến áp Vĩnh Sơn 3 đấu nối chuyển tiếp trên đường dây 110kV Vĩnh Sơn 4 - Hoài Nhơn, chiều dài khoảng 8,3km	30	Dự án đã được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư số 35101000062
11	Thủy điện Suối Ngà	Xã Vĩnh Sơn	Xây dựng đường dây 110kV mạch kép từ Trạm biến áp nâng áp Nhà máy thuỷ điện Suối Ngà đến đấu vào đường dây 110kV Vĩnh Sơn - Hoài Nhơn hiện hữu, chiều dài khoảng 5km	30	
Tổng				**2.933**	